

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 04 - 4 - 2024

V/v: Tranh chấp về xác định cha,
mẹ cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Sen

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

+ Ông Tạ Văn Nhật

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân huyện Đan Phượng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 281/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con; sau đó người khởi kiện sửa đổi bổ sung yêu cầu xác định mẹ cho con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXX - HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Cụm 3, Đông Kh, xã Đan P, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Lan A1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Cụm 3, Đông Kh, xã Đan P, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Cụm 3, Đông Kh, xã Đan P, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có đơn giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng A trình bày:* Anh và chị Lan A1 là bạn học năm cấp 3. Sau khi ra trường thì cả hai không còn liên lạc gì với nhau. Đến năm 2022, anh tình cờ gặp chị Lan A1 và xin số điện thoại liên lạc. Qua một lần đi chơi cùng nhau vào cuối năm 2022, anh và chị Lan A1 có quan hệ tình dục dẫn đến chị Lan A1 có thai. Khi chị Lan A1 thông báo cho anh thì anh mới biết chị Lan A1 đã có gia đình nhưng đã ly thân nhiều năm và chưa làm thủ tục ly hôn. Do thai nhi đã to nếu bỏ sẽ ảnh hưởng đến tính mạng nên anh và chị Lan A1 quyết định giữ thai nhi. Quá trình chị Lan A1 mang thai đến nay thì anh thỉnh thoảng qua thăm chị Lan A1 rồi lại đi ngay. Đến ngày 21/8/2023, chị Lan A1 sinh một cháu gái nặng 2,9 kg, tại bệnh viện đa khoa Bảo Sơn 2, dự kiến đặt tên là Nguyễn Tâm A2. Do chị Lan A1 chưa giải quyết ly hôn với chồng, bản thân anh muốn rõ ràng trong việc khai sinh cho con nên anh yêu cầu Tòa án xác định cha cho con đối với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2h, sinh ngày 21/8/2023 tại bệnh viện đa khoa Bảo Sơn 2. Đến ngày 05/3/2024, anh có đơn bổ sung đề nghị Tòa án xác định chị Lan A1 là mẹ của cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2.

** Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Nguyễn Lan A1 trình bày:* Chị và anh Nguyễn Minh Ph đăng ký kết hôn tại UBND xã Đan Phượng vào năm 2012 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị và anh Ph chung sống tại cụm 3, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Chị và anh Ph sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay. Kể từ đó chị đi thuê trọ ở một mình còn anh Ph và 02 con chung với chị là cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Minh Nghĩa, sinh năm 2015 vẫn sinh sống ở xã Đan Phượng. Trong thời gian sống ly thân, chị gặp anh Nguyễn Hoàng A, và có quan hệ tình dục dẫn đến việc mang thai như anh Hoàng A trình bày là đúng. Đến ngày 21/8/2023, chị sinh cháu gái nặng 2,9 kg tại bệnh viện đa khoa Bảo Sơn 2, dự đặt tên Nguyễn Tâm A2. Sau khi chị sinh con thì anh Hoàng A qua lại chăm sóc chị và con. Do chị đã có chồng và anh Hoàng A đã có vợ nên cả hai không sinh sống với nhau cũng như không quan hệ thêm bất kỳ một lần nào nữa. Nay anh Hoàng A đề nghị xác định cha, mẹ cho con thì chị đồng ý, đề nghị Tòa án xem xét được nuôi cháu Nguyễn Tâm A2, không đề nghị anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh Ph trình bày:* Anh và chị Nguyễn Lan A1 kết hôn năm 2013 có đăng ký tại UBND xã Đan P. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống ở cụm 3, xã Đan Phượng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay. Chị Lan A1 chuyển ra ngoài thuê nhà sinh sống còn anh và 02 con chung với chị Lan A1 là cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Minh Nghĩa, sinh năm 2015 vẫn sinh sống ở cụm 3, xã Đan P. Nay anh được Tòa án thông báo anh Nguyễn Hoàng A có đơn khởi kiện chị Nguyễn Lan A1 yêu cầu Tòa án xác định cha cho con với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 thì quan điểm của anh như sau: Anh không có liên quan vụ việc này, anh và chị Lan A1 chỉ có 02 con chung duy nhất là cháu Hiếu và cháu Nghĩa, ngoài ra không còn người con chung nào khác. Anh xin được

vắng mặt tại các buổi làm việc tiếp theo tại Tòa án và kể cả phiên xét xử. Mọi văn bản giấy tờ anh ủy quyền cho chị Lan A1 nhận thay anh.

Tại phiên tòa:

Anh Nguyễn Hoàng A giữ nguyên quan điểm đã trình bày, yêu cầu xác định cha, mẹ cho con giữa anh, chị Lan A1 với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023. Quá trình giải quyết vụ án, chị Lan A1 không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con thì anh đồng ý.

Chị Nguyễn Lan A1 giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án. Chị xác nhận chị và anh Hoàng A không còn quan hệ tình cảm sau lần quan hệ đầu tiên. Nay anh Hoàng A có đơn yêu cầu xác định cha, mẹ cho con giữa anh Hoàng A, chị với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Chị xin nuôi cháu Nguyễn Tâm A2 và không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu, thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, kết luận giám định ADN giữa anh Nguyễn Hoàng A, chị Nguyễn Lan A1 với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 có cùng huyết thống cha, mẹ và con. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A xác định cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 là con của anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Lan A1; giao cháu Nguyễn Tâm A2 cho chị Lan A1 nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng A. Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Hoàng A có đơn khởi kiện chị Nguyễn Lan A1 cư trú tại cụm 3, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội yêu cầu xác định cha, mẹ cho con. Theo quy định của pháp luật thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình tham gia tố tụng, anh Nguyễn Minh Ph có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt, anh Hoàng A có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy tòa án chỉ mở phiên họp tiếp cận giao nộp công khai chứng cứ nhưng không tiến hành hòa giải vụ án và xét xử vắng mặt anh Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, Điều 208, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A về việc xác định cha, mẹ cho con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Lan A1 và anh Ph đăng ký kết hôn vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Lan A1, anh Ph chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, kể từ đó chị Lan A1 chuyển ra ngoài sinh sống. Trong thời gian ly thân với anh Ph thì chị Lan A1 và anh Hoàng A quen biết nhau, có quan hệ tình dục sau đó chị Lan A1 mang thai. Do thai nhi lớn nên chị Lan A1 quyết định sinh con. Đến ngày 21/8/2023, chị Lan A1 sinh cháu gái nặng 2,9 kg tại bệnh viện đa khoa Bảo Sơn 2, dự đặt tên Nguyễn Tâm A2. Xét thấy, cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Lan A1 và anh Ph còn tồn tại. Cả anh Hoàng A, chị Lan A1 và anh Ph đều xác định cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 không phải là con của chị Lan A1 và anh Ph nên chị Lan A1 chưa khai sinh được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành trưng cầu giám định ADN của anh Ph, chị Lan A1, anh Hoàng A để xác định cha, mẹ cho con nhưng anh Ph từ chối giám định ADN. Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định ADN của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI AND tiến hành lấy ADN để giám định quan hệ huyết thống cha – con, mẹ - con giữa: Anh Hoàng A với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2; chị Lan A1 với cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2. Căn cứ kết quả trưng cầu giám định, xét nghiệm ADN của Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI AND kết luận: Cháu gái có tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 có cùng quan hệ huyết thống cha – con với anh Nguyễn Hoàng A và cùng quan hệ huyết thống mẹ - con với chị Nguyễn Lan A1. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A có căn cứ chấp nhận. Xác định cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 là con chung của chị Nguyễn Lan A1 và anh Nguyễn Hoàng A.

Chị Lan A1 và anh Ph sống ly thân, ở riêng nhà và không quan tâm đến nhau nhiều năm. Cả anh Hoàng A và chị Lan A1 đều xác nhận không còn tình cảm gì với nhau sau lần quan hệ dẫn đến chị Lan A1 mang thai và sinh cháu Nguyễn Tâm A2. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết với chị Lan A1 và anh Hoàng A.

Chị Lan A1 xin nuôi cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử giao chị Lan A1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tâm A2 là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét thấy, chị Lan A1 không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng A thuộc trường hợp miễn nộp án phí.

[4]. Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Hoàng A tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN của cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 với anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Lan A1. Xét yêu cầu của anh Hoàng A là tự nguyện có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều Điều 81, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 3 Luật hộ tịch.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A với chị Nguyễn Lan A1 về việc xác định cha, mẹ cho con.

2. Xác định cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023 (Theo giấy chứng sinh số 40, quyển 43 ngày 21/8/2023 của Bệnh viện đa khoa Bảo Sơn 2) không phải là con chung của chị Nguyễn Lan A1 với anh Nguyễn Minh Ph; cháu là con chung của chị Nguyễn Lan A1 và anh Nguyễn Hoàng A.

Giao cho chị Nguyễn Lan A1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023. Chị Nguyễn Lan A1 không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng A cấp dưỡng nuôi cháu cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2 nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng A cho đến khi chị Lan A1 có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Hoàng A được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Hoàng A và chị Nguyễn Lan A1 có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước thực hiện thủ tục hộ tịch, hộ khẩu cho cháu gái tên dự đặt Nguyễn Tâm A2, sinh ngày 21/8/2023.

3. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng A thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định pháp luật.

Trả lại anh Nguyễn Hoàng A số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0010073 ngày 14/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

4. Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Hoàng A, chị Nguyễn Lan A1 có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Minh Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

